

Bản án số: 55/2023/HS-PT

Ngày 11-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh T.

Các thẩm phán: Bà Vũ Thị Yên và ông Nguyễn Hải Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Thắng - Thư ký TAND tỉnh Hải Dương.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 11/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2023/TLPT-HS ngày 23/3/2023 đối với các bị cáo Phạm Văn B và Phạm Anh T; do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HS-ST ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

1. Phạm Văn B, sinh năm 1958, tại huyện Gi, tỉnh Hải Dương; cư trú tại: Thôn P, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Đ (đã chết) ông Đ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất và con bà Phạm Thị D (đã chết); có vợ là Phạm Thị H và 04 con (con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1995); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

2. Phạm Anh T, sinh năm 1995, tại huyện G, tỉnh Hải Dương; cư trú tại: Thôn P, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn B và con bà Phạm Thị H; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại kháng cáo: Anh Phạm Hải C, sinh năm 1973; cư trú tại: thôn P, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương (có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Bà Phạm Thị X, sinh năm 1974; anh Phạm Văn Q, sinh năm 2004; anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1985; anh Phạm Văn T2, sinh năm 1990; anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1979; chị Phạm Thị T3, sinh năm 1983; chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1989; anh Phạm Văn T5, sinh năm 1976 (đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn B, Phạm Anh T và anh Phạm Hải C có quan hệ họ hàng (B là chú ruột của anh C). Do có mâu thuẫn từ trước, khoảng 19 giờ ngày 24/12/2016, anh C đi làm về thấy vợ là chị Phạm Thị X thắc mắc về số tiền điện tháng 12/2016 cao hơn các tháng trước. Anh C tự kiểm tra công tơ phát hiện B đã tính nhầm tiền điện tiêu thụ tháng 12/2016 của gia đình (tăng thêm khoảng 80 số điện so với thực tế) nên đã chửi đồng B. Cùng lúc đó, anh Phạm Văn T đi ngang qua nghe thấy anh C chửi B, đã gọi điện nói cho B biết. B bức tức việc anh C chửi mắng mình nên khoảng 20 giờ cùng ngày, B rủ con trai là Phạm Anh T sang nhà anh C để nói chuyện. Khi đi B cầm theo 01 gậy gỗ (cán xẻng cũ) dài khoảng 80 cm, đường kính khoảng 03 cm. Đi đến khu vực cổng nhà anh C, B gọi anh C ra nói chuyện. Thấy bố con B có cầm theo gậy nên anh C vào nhà cầm 01 thanh tuýp bằng kim loại hình tròn, đường kính khoảng 2,1cm, dài khoảng 50cm rồi đi ra cổng. Anh C vừa mở cổng vừa nói: *Thằng nào vào đây bố ghè chết*, đồng thời tay phải cầm tuýp kim loại vút về phía B thì B giơ tay trái đỡ, giật được thanh tuýp kim loại vút ra rìa đường. Tay phải của B cầm gậy gỗ vút một nhát vào đầu anh C làm anh C ngã xuống đất trong tư thế nằm nghiêng. B tiếp tục dùng gậy gỗ vút theo hướng từ trên xuống dưới nhiều nhát vào hai chân và người anh C khiến chiếc gậy gỗ bị gãy, một nửa văng ra ngoài. Anh C nằm co người, co 2 chân lên trước bụng và giơ hai tay che trước mặt để đỡ. Thấy vậy, Phạm Anh T nhặt đoạn gậy gỗ bị gãy vút hai nhát vào người anh C. Thấy ồn ào, một số người dân đến can ngăn, trong đó có con trai B là anh Phạm Văn T5 và anh Nguyễn Văn T4. Anh T4 nhìn thấy tuýp kim loại ở cổng, sợ mọi người dùng để đánh nhau nên đã vút xuống ao cạnh đó. T vút đoạn gậy gỗ bị gãy ở sân nhà anh C, B cầm nửa đoạn gậy gỗ còn lại về nhà. Anh C được cấp cứu kịp thời tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương và Bệnh viện đa khoa huyện Gia Lộc. Ngày 10/2/2017 ra viện, có đơn yêu cầu xử lý đối với người gây thương tích cho anh.

Ngày 21/02/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc ra quyết định trưng cầu giám định và nhiều lần yêu cầu anh C đi giám định nhưng anh C từ chối giám định. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 126/TgT ngày 11/5/2022 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Hải Dương đối với anh Phạm Hải C, đã kết luận:

1. Dấu hiệu C qua giám định: Chấn thương gây gãy kín đầu dưới xương đùi trái, đã phẫu thuật xử lý. Hiện hạn chế gấp gối trái tối đa 90°, để lại sẹo mổ vùng đùi đến gối trái kích thước trung bình. Chấn thương, vết thương đầu gây chảy máu màng mềm, đã điều trị nội khoa. Hiện để lại sẹo vết thương phần mềm vùng đầu ở thái dương- đỉnh trái kích thước trung bình. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra, anh C bị người khác dùng thanh gậy gỗ đánh gây ra là phù hợp.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 32% .

Vật chứng thu được: 01 đoạn gậy gỗ hình trụ, một đầu đoạn gậy gỗ bị gãy, đường kính 03cm, dài 40cm; 01 đoạn gậy gỗ hình trụ, một đầu đoạn gậy gỗ bị gãy, đường kính 03 cm, dài 38cm.

Trách nhiệm dân sự: Các bị cáo B và T đã thanh toán toàn bộ tiền viện phí chữa trị cho anh C và bồi thường cho anh C 170.000.000đ. Anh C không còn yêu cầu bồi thêm khoản nào khác.

Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HS-ST ngày 21/02/2023, Tòa án nhân dân (TAND) huyện Gia Lộc căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 17, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 BLHS đối với các bị cáo Phạm Văn B và Phạm Anh T. Xử phạt bị cáo Phạm Văn B 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án; xử phạt bị cáo Phạm Anh T 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/3/2023, các bị cáo Phạm Văn B, Phạm Anh T kháng cáo xin hưởng án treo; bị hại anh Phạm Hải C kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm cho các bị cáo B, T được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo B, T và người bị hại vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo là xin được hưởng án treo.

Người bị hại xác định nguyên nhân dẫn đến vụ việc là do lỗi của người bị hại. Người bị hại đã chửi, đánh các bị cáo trước. Hiện nay, anh C đang làm nghề lái xe chở khách tuyến đi từ miền Bắc vào miền Nam, sức khỏe vẫn đảm bảo tốt, vết thương ở phần đầu chỉ là vết thương ngoài da, khi nằm viện không phải điều trị. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo B và T tiếp tục bồi thường, hỗ trợ cho anh 20.000.000đ, anh C đã nhận số tiền trên và tặng lại các bị cáo vì là chú cháu ruột trong gia đình. Sự việc xảy ra đã lâu, tình cảm gia đình đã được khôi phục, vui vẻ nên việc xử các bị cáo hình phạt tù là không cần thiết, đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự đối với các bị cáo B, T; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, người bị hại sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, xử cho hai bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo cho UBND xã nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian được hưởng án treo. Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

1.1. Kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn B, Phạm Anh T và người bị hại trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

1.2. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Gia

Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Do bức xúc việc anh C là cháu ruột chửi nên B nên khoảng 20 giờ ngày 24/12/2016, tại khu vực trước cổng nhà anh C ở thôn P, xã T, huyện G, Phạm Văn B và Phạm Anh T đã dùng 01 đoạn gậy gỗ dài 40cm và 01 đoạn gậy gỗ dài 38cm đều có đường kính 03cm đánh vào đầu, vào chân, vào người anh C. Hậu quả, anh C bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 32%. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của anh C được pháp luật bảo vệ; xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ việc dùng gậy gỗ đánh vào đầu và thân thể người khác có thể gây tổn hại đến sức khỏe của người khác nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tổn thương cơ thể của anh C do các bị cáo dùng gậy gỗ gây ra được xác định là hung khí nguy hiểm. Các bị cáo bị cấp sơ thẩm xét xử về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn B, Phạm Anh T và người bị hại anh Phạm Hải C, HĐXX thấy rằng: Trong vụ án, anh C là người có hành vi dùng tuýp kim loại vụt về phía bị cáo B trước, mặc dù không gây thương tích cho bị cáo nhưng hành vi của anh C được xác định là có lỗi trước. Sau khi gây thương tích cho anh C, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường cho anh C số tiền 170.000.000 đồng và thanh toán toàn bộ viện phí, thuốc men chữa trị cho người bị hại; Bị cáo B có bố đẻ là ông Phạm Văn Đ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, đồng thời được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Toàn Thắng tặng Giấy khen “Đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác xây dựng C quyền năm 2020”. Bị cáo T được Ban chấp hành đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã Toàn Thắng tặng Giấy khen “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2021” nên cấp sơ thẩm đã cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị hại là anh C có đơn và tại phiên tòa xác định bị cáo B và T thường xuyên đến nhà hỏi thăm sức khỏe hỗ trợ thêm 20.000.000 đồng; hiện nay anh C sức khỏe ổn định và đang lái xe đường dài Bắc Nam. Anh C đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo B, T được hưởng án treo cải tạo tại địa phương. Bị cáo T tự nguyện nộp số tiền 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự theo quyết định của bản án cấp sơ thẩm. Đó là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Xét thấy, đây là vụ án đồng phạm giản đơn do mâu thuẫn trong gia đình – bị cáo là cháu ruột của bị hại; người bị hại có một phần lỗi trước. Vụ án đã xảy ra từ

năm 2016, sau khi vụ án xảy ra cho đến nay, bị cáo và người bị hại đã đoàn kết, vui vẻ. Hiện nay, anh C đang làm nghề lái xe chở khách tuyến đi từ miền Bắc vào miền Nam, sức khỏe vẫn đảm bảo tốt, vết thương ở phần đầu chỉ là vết thương ngoài da, khi nằm viện không phải điều trị. Bị cáo biết được lỗi của mình nên thường xuyên quan tâm, hỏi thăm sức khỏe người bị hại. Trong vụ án bị cáo T có vai trò thứ yếu; bị cáo B là người cao tuổi, hiện sức khỏe yếu, một bên mắt của bị cáo bị chấn thương không nhìn rõ. Như vậy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và ổn định vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, người bị hại và đề nghị của đại diện VKSND tỉnh Hải Dương, sửa bản án sơ thẩm, cho các bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Các bị cáo B, T và người bị hại kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn B, Phạm Anh T và người bị hại anh Phạm Hải C. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 09/2023/HS-ST ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 BLHS năm 2015 đối với các bị cáo Phạm Văn B, Phạm Anh T.

Xử phạt Phạm Văn B 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, 11/5/2023.

Xử phạt Phạm Anh T 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách 05 (Năm) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, 11/5/2023.

Giao các bị cáo Phạm Văn B, Phạm Anh T cho Ủy ban nhân dân xã Toàn Thắng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Các bị cáo Phạm Văn B, Phạm Anh T và người bị hại Phạm Hải

C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Ghi nhận bị cáo Phạm Văn B tự nguyện nộp thay bị cáo Phạm Anh T số tiền 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2020/0000186 ngày 05/5/2023 của Chi cục Thi hành án huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án 11/5/2023./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh HD;
- TAND huyện Gia Lộc;
- Công an huyện Gia Lộc;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu Tòa, lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh T